

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA BỂ
TỈNH BẮC KẠN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2022/HS-ST

Ngày: 15-9-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA BỂ, TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Hoàng Anh Tuấn**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: **Hoàng Thăng Bắc**.

Ông: **Lưu Xuân Thảo**.

- Thư ký phiên toà: Bà **Bào Kim Vân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà: Ông **Ma Thế Thiện** và ông **Hoàng Trọng Hữu** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại Nhà văn hóa xã Th, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2022/TLST-HS, ngày 10 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn V, (Tên gọi khác: không) sinh ngày 15/3/1966, tại huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKKHKT: T7, thị trấn Ch, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nơi ở hiện nay: Thôn T, xã Th, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H (đã chết) và bà Hoàng Thị A (đã chết); Có vợ là Ma Thị H và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2013, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 7 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” (Bản án số: 27/2013/HSST ngày 17/8/2013, đến năm 2018 thì chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/4/2022 đến ngày 14/4/2022 thì được tại ngoại cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

** Người chứng kiến:*

- Anh **Trần Văn Th**, sinh năm 1993. Vắng mặt.

- Anh **Lưu Văn S**, sinh năm 1996. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 05/4/2022, bị cáo Hoàng Văn V đi làm thuê về, khi đi qua đoạn đường Ph thuộc thôn T, xã Th, huyện B, bị cáo V nhìn thấy một người đàn ông không quen biết có biểu hiện là người nghiện ma túy đang đứng ở cạnh đường, do là người nghiện nên bị cáo V đã hỏi mua ma túy, bị cáo V đưa cho người đàn ông số tiền 500.000 đồng mua được 01 gói ma túy, bị cáo V cất gói ma túy vào túi quần rồi tiếp tục đi bộ về nhà. Khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày Công an huyện B nhận được tin báo của quần chúng nhân dân cung cấp, bị cáo Hoàng Văn V nhà ở T, xã Th, huyện B có biểu hiện sử dụng chất ma túy tại nhà. Công an huyện B đã thành lập tổ công tác đến xác minh nguồn tin, bị cáo Hoàng Văn V đã tự nguyện giao nộp gói ma túy đang cất giấu trong túi quần đang mặc, tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 01 gói ma túy dạng cục, bột màu trắng và niêm phong vào phong bì ký hiệu A1. Ngoài ra, còn tạm giữ của bị cáo Hoàng Văn V 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO. Đồng thời tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, các công trình phụ cận có liên quan của bị cáo Hoàng Văn V tại thôn T, xã Th, huyện B, kết quả khám xét không phát hiện, thu giữ thêm đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến hành vi vi phạm của bị cáo V.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Bể đã tiến hành mở niêm phong phong bì ký hiệu A1 để cân xác định khối lượng 01 gói chứa chất dạng cục, bột màu trắng thu giữ của bị cáo Hoàng Văn V được 1,26 gam (niêm phong trong phong bì ký hiệu B1). Sau đó tiến hành bàn giao cho Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn để trưng cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số: 29/KL-KTHS ngày 12/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng, dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 1,26 g (Một phẩy hai sáu gam). Sau giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu B1 còn lại là 1,21 g (Một phẩy hai một gam) cùng phong bì, bao gói cũ được niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T67 và hoàn trả lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Bể quản lý theo quy định.

Bản Cáo trạng số: 15/CT-VKSBB ngày 09/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn V về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*”

Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể duy trì quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo Hoàng Văn V phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Hoàng Văn V từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án được trừ đi số ngày bị cáo bị tạm giữ.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số vật chứng không có giá trị sử dụng gồm: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu B2 bên trong có chứa toàn bộ giấy gói chất ma túy thu được, phong bì niêm phong cũ, 01 phong bì mẫu hoàn trả đã niêm phong ký hiệu T67, bên trong phong bì có chứa: Mẫu vật còn lại sau giám định và phong bì, bao gói cũ. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn. Mặt trước phong bì có ghi vụ Hoàng Văn V (1966) tàng trữ trái phép chất ma túy, ký hiệu “T67”, mặt sau có 03 chữ ký không đọc được cùng 02 dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn V 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, màu xanh có ốp bằng nhựa dẻo trong suốt. Điện thoại cũ đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng và không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Bể, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; quyết định tố tụng được ban hành đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử những người tham gia tố tụng không ai khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt những người chứng kiến. Tuy nhiên, họ đã có đầy đủ lời khai tại giai đoạn điều tra, việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án của Tòa án. Căn cứ vào Điều 296 của Bộ luật tố tụng Hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[3] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn V đều thừa nhận: Vào hồi 20 giờ 45 phút ngày 05/4/2022, tại thôn T, xã Th, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Ba Bể bắt quả tang bị cáo Hoàng Văn V về hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 1,26 g (Một phẩy hai sáu gam), mục đích để sử dụng cho bản thân.

Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi nhưng bị cáo vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến cùng tài liệu, chứng cứ đã thu thập được và phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn V đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Năm 2013, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 7 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án số: 27/2013/HSST ngày 17/8/2013, đến năm 2018 thì chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích).

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Trong các giai đoạn tố tụng bị cáo đều "*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mặt khác góp phần tiếp tay làm gia tăng tệ nạn sử dụng ma túy và tội phạm khác ở địa phương, gây mất an ninh trật tự, khiến quần chúng nhân dân bất bình lên án. Năm 2013, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Ba Bể xử phạt 7 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội, bị cáo phạm tội nghiêm trọng, do đó cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người công dân lương thiện, có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng:

* Đối với vật chứng gồm: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu B2 bên trong có chứa toàn bộ giấy gói chất ma túy thu được, phong bì niêm phong cũ, 01 phong bì mẫu hoàn trả đã niêm phong ký hiệu T67, bên trong phong bì có chứa: Mẫu vật còn lại sau giám định và phong bì, bao gói cũ. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn. Mặt trước phong bì có ghi vụ Hoàng Văn V (1966) tàng trữ trái phép chất ma túy, ký hiệu "T67", mặt sau có 03 chữ ký không đọc được cùng 02 dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn.

Toàn bộ số vật chứng trên không có giá trị sử dụng, cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

* Đối với 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, màu xanh có ốp bằng nhựa dẻo trong suốt. Điện thoại cũ đã qua sử dụng. Thu giữ của bị cáo V. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại này bị cáo V sử dụng để liên lạc với gia đình, bạn bè, không sử dụng để liên lạc mua ma túy, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

[5] *Về vấn đề khác*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn V có khai mua ma túy của người đàn ông không rõ danh tính, họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[6] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106, Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn V phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn V 18 (*Mười tám*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án được trừ đi số ngày bị cáo bị tạm giữ (từ ngày 05/4/2022 đến ngày 14/4/2022).

3. Về vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng không có giá trị sử dụng, cấm tàng trữ, cấm lưu hành gồm: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu B2 bên trong có chứa toàn bộ giấy gói chất ma túy thu được, phong bì niêm phong cũ, 01 phong bì mẫu hoàn trả đã niêm phong ký hiệu T67, bên trong phong bì có chứa: Mẫu vật còn lại sau giám định và phong bì, bao gói cũ. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn. Mặt trước phong bì có ghi vụ Hoàng Văn V (1966) tàng trữ trái phép chất ma túy, ký hiệu "T67", mặt sau có 03 chữ ký không đọc được cùng 02 dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn.

* Trả lại 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, màu xanh có ốp bằng nhựa dẻo trong suốt. Điện thoại cũ đã qua sử dụng. cho bị cáo Hoàng Văn V. Tuy nhiên, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo V.

(Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/8/2022 giữa Công an huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn; (1)
- VKSND tỉnh Bắc Kạn; (1)
- VKSND huyện Ba Bể (2);
- Bị cáo; (1)
- Chi cục THADS huyện Ba Bể; (1)
- Công an huyện Ba Bể; (2)
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Kạn; (1)
- THAHS; (1)
- Lưu hồ sơ vụ án; (1)
- Lưu Văn phòng. (1)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Anh Tuấn